

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày: 14-06-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Quyết

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Xuân Phúc
- Ông Phạm Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Văn Hoan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Huy H (tên gọi khác: P); sinh ngày: 06/01/1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tân Hoà Đ, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Quang H (chết) và bà: Bùi Thị Ánh N (chết); tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2023 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 10.

2. Đoàn Đình H (tên gọi khác: T); sinh ngày: 13/5/1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Thủ C (nay là khu phố Thủ C), phường Thành T, thị xã Chơn T, tỉnh Bình P; Nơi cư trú: Đường Trần Xuân S, phường Tân H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên cắm hoa; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đoàn Đình H và bà: Nguyễn Thị N;

tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 25/5/2015 bị Toà án nhân dân Quận 4 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng. Ngày 11/9/2017 bị Toà án nhân dân huyện Bình Chánh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 21 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2023 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 10.

3. Chu Đức M; sinh ngày: 24/4/1995 tại Thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đường Hà Huy T, thị trấn Yên V, huyện Gia L, Thành phố Hà N; Nơi cư trú: Đường Trần Xuân S, phường Tân H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: nhân viên cắm hoa; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Chu Đức C và bà: Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2023 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 10.

(Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 22 giờ 50 phút, ngày 27/01/2023 tại trước nhà Lê Hồng P, Phường C, Quận D, Tổ tuần tra 363 Công an Quận 10 phát hiện Đoàn Đình H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số: 93E1-27169 chở Chu Đức M có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện và tạm giữ trong túi quần trước bên phải của Đoàn Đình H có 01 (một) gói nylon in chữ “Peanut Nougat”, bên trong có 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu. H khai nhận là ma túy tổng hợp của H và M, cất giữ để cả hai cùng sử dụng chung. Tổ tuần tra 363 Công an Quận 10 giao H, M cùng vật chứng cho Công an Phường 12, Quận 10 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Đoàn Đình H và Chu Đức M khai nhận: H và M là bạn bè quen biết ngoài xã hội. Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 27/01/2023, H và M đi đến số Hoàng Dư K, Phường C Quận D, gặp Lê Huy H. Sau đó, cả ba đi đến khách sạn Hương Q - địa chỉ số: Trần Thiện C, Phường C, Quận D, thuê phòng để quan hệ tình dục. H và M thuê Phòng 202, H thuê Phòng 301. Sau khi nhận phòng thì H xuống Phòng 202 quan hệ tình dục với H và M. Sau khi quan hệ tình dục xong, H về Phòng 301, trước khi về H nói có 01 gói ma túy để trên phòng của H, H và M có nhu cầu sử dụng thì lên phòng lấy. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, H và M cùng lên Phòng 301 khách sạn Hương Q. Tại đây H đưa cho H, M 01 (một) gói ma túy đá được cất trong

bao nylon có in chữ “Peanut Nougat”. H nhận gói ma túy và cất vào túi quần phía trước bên phải H đang mặc. Sau đó, H và M xuống trả phòng, đi về thì bị Công an phát hiện thu giữ gói ma túy trên. Tại Phòng 202, khách sạn Hương Q thì H, M, H chỉ quan hệ tình dục mà không sử dụng ma túy. Khi đưa gói ma túy, H không yêu cầu H và M trả tiền. Trước đó ngày 26/01/2023 M đã sử dụng ma túy; H đã sử dụng ma túy vào ngày 23/01/2023.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 kiểm tra hành chính Phòng 301 Khách sạn Hương Q, địa chỉ số: Trần Thiện C, Phường C, Quận D phát hiện Lê Huy H đang lưu trú tại đây cùng với Đinh Tấn T. Đồng thời, phát hiện và tạm giữ trong phòng có bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Huy H. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Lê Huy H khai nhận số ma túy Công an thu giữ của H, M là của H cho. H có số ma túy này là do một người bạn không biết tên (không rõ lai lịch, địa chỉ) cho H tại một khách sạn ở khu Trung S, Bình C (không nhớ địa điểm) sau khi quan hệ tình dục. Tại Phòng 202 khách sạn Hương Q, H, H và M chỉ quan hệ tình dục, không sử dụng ma túy; Đinh Tấn T không biết việc H cất giữ và cho H, M ma túy. Bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy là của H mang theo nhưng chưa có nhu cầu nên không sử dụng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Lê Tấn T khai nhận: T đến Phòng 301, Khách sạn Hương Q, Trần Thiện C, Phường C, Quận D để chơi với H. T không biết việc H tàng trữ ma túy.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định chất tinh thể không màu chứa trong gói nylon thu giữ của Đoàn Đình H và Chu Đức M. Theo Kết luận giám định số 944/KL-KTHS ngày 03/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1779 gram, loại Methamphetamine”.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu tại Trạm Y tế Phường 12, Quận 10 của Đoàn Đình H, Chu Đức M, Lê Huy H và Đinh Tấn T: “Dương tính” với chất ma túy.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra, số vụ 207/23, mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong chứa 0,1356gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, còn lại sau giám định.

- 01 gói nylon có in chữ “Peanut Nougat”; 01 nỏ thủy tinh, thu giữ của Đoàn Đình H và Chu Đức M; 01 nỏ thủy tinh, 01 (một) bình gas mini – thu giữ của Lê Huy H.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 đã có Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10 chờ xử lý.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo có số imei: 866109041764871, số thuê bao: 0765768681, là tài sản cá nhân của bị cáo H, không có liên quan đến việc phạm tội. Theo yêu cầu của bị cáo H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã xử lý vật chứng giao trả cho bà Nguyễn Thị N, là mẹ của bị cáo H quản lý.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision gắn biển số: 93E1-27169, số khung: RLHJF581XGY089634, số máy: JF66E-0089681. Kết quả giám định số khung, số máy không thay đổi. Xác minh xe được cấp biển số: 59L2-39004, do bà Nguyễn Thị Lan H - địa chỉ: Dương Bá T, Phường E, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, đứng tên chủ sở hữu. Bà Nguyễn Thị Lan H khai bị mất trộm xe vào ngày 01/10/2022, tại trước nhà số Dương Bá T, Phường E, Quận C. Biển số 93E1-27169 qua xác minh cấp cho xe hiệu honda Vision, do bà Đặng Nguyễn Ngọc T - địa chỉ: khu phố Phú C, phường An L, thị xã Bình L, tỉnh Bình P, đứng tên đăng ký. Chị T khai ngày 03/01/2023 tại địa chỉ Nguyễn Tri P, Phường G, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh, đã bị mất trộm xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 bàn giao xe mô tô hiệu Honda Vision có số khung: RLHJF581XGY089634 và số máy: JF66E-0089681 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 và bàn giao biển số xe: 93E1-27169 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5 thụ lý theo thẩm quyền.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số imei: 359219075783145, số thuê bao: 0939490833, là tài sản cá nhân của Chu Đức M, không liên quan đến việc phạm tội. Theo yêu cầu của bị cáo M, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã xử lý vật chứng giao trả cho bà Nguyễn Thị N quản lý.

- 01 điện thoại di động hiệu Techno Pova có số imei: 357401697666021, số thuê bao: 0767580797, là tài sản cá nhân của bị cáo Lê Huy H không liên quan đến việc phạm tội. Theo yêu cầu của bị cáo H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10 đã xử lý vật chứng, giao trả cho ông Lê Huy P là anh của bị cáo H quản lý.

Tại Bản Cáo trạng số 39/CT-VKSQ10 ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Các bị cáo Lê Huy H, Đoàn Đình H, Chu Đức M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo đối với xã hội, bị hại và nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải) và nhân thân của bị cáo; đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Huy H, Đoàn Đình H, Chu Đức M mỗi bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, miễn phạt tiền bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng.

- Ý kiến của các bị cáo: Không có ý kiến gì tranh luận.

- Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do các bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc KH nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung mà các bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của các bị cáo, đối với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 0,1779 gam loại Methamphetamine để sử dụng. Do vậy các bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm nghiêm trọng đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý chất ma túy mà còn gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Trong vụ án này có đồng phạm nhưng chỉ thông mưu gián đơn nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự bằng nhau. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo lần này cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cụ thể cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo thành người tốt cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục đối với những người thực hiện hành vi tương tự, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tệ nạn tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Ngoài ra các bị cáo phạm tội lần đầu nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra, số vụ 207/23, mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong chứa 0,1356g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, còn lại sau giám định và 01 gói nylon có in chữ “Peanut Nougat”; 01 nỏ thủy tinh, thu giữ của Đoàn Đình H; 01 nỏ thủy tinh, 01 (một) bình gas mini – thu giữ của Lê Huy H. Xét thấy là vật cấm tàng trữ, không có giá trị. Do vậy Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với các bị cáo Lê Huy H, Đoàn Đình H, Chu Đức M;

- Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Huy H, Đoàn Đình H, Chu Đức M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lê Huy H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2023.

Xử phạt bị cáo Đoàn Đình H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2023.

Xử phạt bị cáo Chu Đức M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2023.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tịch thu và tiêu hủy đối với 01 (một) gói niêm phong, bên trong chứa 0,1356gram ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; 01 gói nylon có in chữ “Peanut Nougat”; 02 nỏ thủy tinh; 01 (một) bình gas mini.

(Tình trạng vật chứng Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/5/2023 giữa Công an Quận 10 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10).

Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án;

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày tính từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND Q.10; (3)
- Công an Q.10; (2)
- Chi cục THADS Q.10; (1)
- Người tham gia tố tụng; (12)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Quyết